

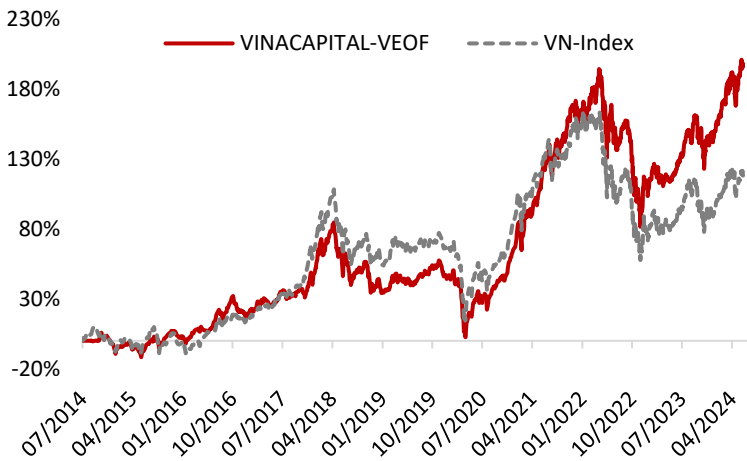
VINACAPITAL-VEOF

Chiến lược đầu tư

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, lựa chọn những cổ phiếu có kỳ vọng sinh lời cao thông qua quá trình nghiên cứu và phân tích kỹ lưỡng.

Quỹ đầu tư tập trung chủ yếu vào cổ phiếu niêm yết của các công ty có vốn hóa lớn và vừa, các công ty đầu ngành hoặc có lợi thế cạnh tranh khác biệt, có nhiều tiềm năng tăng trưởng và đang được định giá thấp.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VEOF

	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	925.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	29,640.1	
Lợi nhuận tháng 05/2024 (%)	6.0	4.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2024 (%)	18.4	11.7
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%)	9.7	(1.7)
Lợi nhuận kép trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	11.6	8.2
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	196.4	118.3

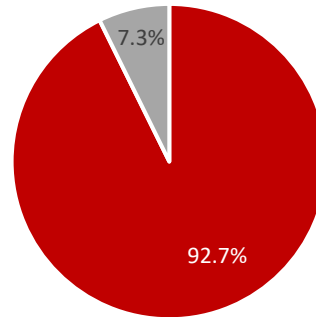
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: [irwm@vinacapital.com](mailto:irwm@vinacapital.com)

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Cổ phiếu ■ Tiền và tương đương tiền

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	07/01/2014
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hàng ngày, Từ thứ Hai đến thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu	VN-Index

Chỉ số danh mục cổ phiếu

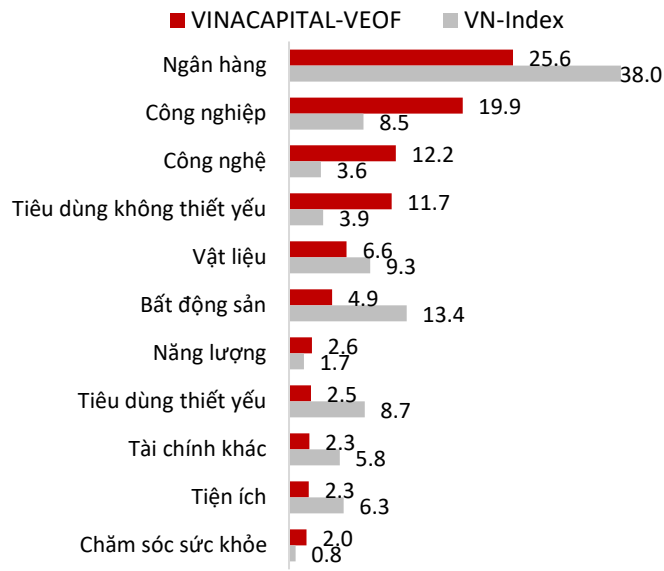
	VINACAPITAL-VEOF	VN-Index
Chỉ số P/E 2024 (x)	11.8	11.3
Chỉ số P/B 2024 (x)	2.5	1.7
Chỉ số ROE 2024 (%)	20.9	14.3
Tỷ suất cổ tức (%)	2.8	3.2
Vòng quay danh mục (%)	62.1	-
Hệ số Sharpe	0.4	0.2
Số lượng cổ phiếu	27	401

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VEOF

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Cổ phiếu	Ngành	% Giá trị tài sản ròng
FPT	Công nghệ	12.2
VCB	Ngân hàng	7.2
MBB	Ngân hàng	6.8
ACB	Ngân hàng	5.9
CTG	Ngân hàng	5.7
MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	4.9
HPG	Vật liệu	4.6
IDC	Công nghiệp	4.1
GMD	Công nghiệp	3.8
PNJ	Tiêu dùng không thiết yếu	3.3

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi giảm 5,8% trong tháng 4, chỉ số VN-Index hồi phục lại 4,3% trong tháng 5. Tính từ đầu năm, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã tăng 11,7%.

Mặc dù khối ngoại bán ròng 19 nghìn tỷ đồng trong tháng 5, là mức bán ròng kỷ lục tính trong 1 tháng, lực bán này vẫn được hấp thụ hết bởi các nhà đầu tư trong nước với thanh khoản duy trì ở mức tích cực (giá trị giao dịch trung bình 25,1 nghìn tỷ đồng/ngày, tăng 3% so với tháng 4).

Như chúng tôi đã đề cập trong báo cáo tháng trước, kết quả kinh doanh quý 1 của các công ty niêm yết, được công bố vào cuối tháng 4, là khá tích cực với tổng lợi nhuận của các công ty niêm yết tăng 12,1% so với cùng kỳ năm trước và 8 trên tổng số 11 nhóm ngành ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng.

Các số liệu kinh tế vĩ mô trong tháng 5 tiếp tục có nhiều điểm sáng. Trong đó, đáng chú ý nhất là tăng trưởng trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp và hoạt động xuất nhập khẩu. Lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đã tăng trưởng 10,6% trong tháng 5 và 7,3% trong 5 tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu của Việt Nam tăng 15,2% trong 5 tháng đầu năm, thúc đẩy bởi tăng trưởng 33,4% của các mặt hàng điện tử và máy tính. Nhập khẩu tăng 18,2% trong 5 tháng đầu năm, riêng tháng 5 tăng đến 29,9% so với cùng kỳ năm trước, do các doanh nghiệp tăng cường nhập khẩu nguyên liệu sản xuất để chuẩn bị cho các đơn hàng xuất khẩu trong 6 tháng cuối năm. Từ đó có thể kỳ vọng kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng tích cực hơn nữa trong nửa sau của năm 2024.

Tiêu dùng trong nước vẫn chưa phục hồi mạnh, với tăng trưởng của bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng chỉ đạt 5,2% trong 5 tháng đầu năm, sau khi loại trừ lạm phát. Tuy nhiên, việc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang tăng trưởng tích cực sẽ có tác động lan tỏa đến tăng trưởng tiêu dùng trong thời gian tới và tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp hàng tiêu dùng trên TTCK. Tỷ giá hối đoái đã ổn định hơn trong tháng 5. Sau khi tăng 4,4% trong 4 tháng đầu năm, tỷ giá USD/VND chỉ tăng 0,5% trong tháng 5 chủ yếu do nhu cầu về USD tăng để phục vụ cho hoạt động nhập khẩu nguyên liệu sản xuất. Chúng tôi cho rằng áp lực về tỷ giá sẽ giảm bớt trong 6 tháng cuối năm do các ngân hàng trung ương lớn trên thế giới được kỳ vọng sẽ bắt đầu giảm lãi suất.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VEOF tăng 6,0% trong tháng 5/2024, cao hơn 1,7% so với mức tăng của VN-Index. Tính từ đầu năm, VINACAPITAL-VEOF tăng 18,4%, cao hơn đáng kể so với mức tăng 11,7% của VN-Index.

Trong số những cổ phiếu lớn thuộc danh mục của VINACAPITAL-VEOF, những cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào tăng trưởng vượt trội của quỹ trong tháng 5 là FPT, MWG và IDC.

FPT tiếp tục là cổ phiếu công nghệ yêu thích của các nhà đầu tư trên thị trường. Cổ phiếu đã tăng 9,3% trong tháng 5 và 40,1% tính từ đầu năm. Công ty tiếp tục duy trì kết quả kinh doanh tích cực trong tháng 4 với lợi nhuận ròng đạt 657 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước, đưa lợi nhuận trong 4 tháng đầu năm lên 2.455 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm trước.

MWG (tăng 15,9% trong tháng) là doanh nghiệp điển hình trong lĩnh vực hàng tiêu dùng và bán lẻ được kỳ vọng sẽ có bước chuyển ngoạn mục về kết quả kinh doanh trong năm 2024 nhờ nhu cầu tiêu thụ điện thoại di động và điện gia dụng phục hồi sau năm 2023 đầy khó khăn. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh của Bách Hóa Xanh đang ngày càng tích cực hơn với doanh thu trên mỗi cửa hàng tăng trưởng theo từng tháng. Công ty cũng kỳ vọng Bách Hóa Xanh sẽ có lãi trong năm 2024.

IDC (tăng 13,5% trong tháng) đạt được một số thông tin tích cực về kết quả kinh doanh. Lợi nhuận ròng trong quý 1 của công ty đạt 695 tỷ đồng, tăng 370% so với cùng kỳ năm trước. Cho cả năm 2024, công ty đặt kế hoạch lợi nhuận trước thuế đạt 2,5 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 22% so với năm 2023. Mới đây, IDC đã được Thủ tướng chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư Khu công nghiệp Tân Phước 1, có diện tích 470 ha tại tỉnh Tiền Giang, với tổng mức đầu tư 5,9 nghìn tỷ đồng. Đây sẽ là động lực tăng trưởng dài hạn của công ty.

Nếu so sánh với giai đoạn 1-2 tháng trước đây, chúng tôi nhận thấy hiện tại đã có nhiều yếu tố vĩ mô hơn hỗ trợ cho TTCK. Cùng với việc kết quả kinh doanh của các công ty niêm yết được kỳ vọng sẽ tiếp tục hồi phục trong những quý tới, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm tích cực đối với TTCK.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2022	0.0%	5.1%	3.3%	-6.0%	-4.1%	-4.7%	-1.3%	5.2%	-10.1%	-10.2%	0.8%	-0.1%	-21.2%
2023	7.8%	-5.3%	1.2%	-0.2%	3.0%	4.2%	8.2%	2.1%	-3.1%	-9.9%	8.5%	3.4%	19.5%
2024	4.1%	7.5%	3.9%	-3.9%	6.0%								18.4%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.